

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tô Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hảo

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại Hội trường của Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn Th, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2001 tại xã ThM, huyện ThCh, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã ThM, huyện ThCh, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Th và bà Lò Thị X; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 21/2020/HS-ST ngày 13/3/2020 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 17/12/2020 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 6 năm 2024 đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018 đến nay, loại ma túy thường sử dụng là Heroine. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/6/2024 Th đi bộ lang thang tại khu vực đường Quốc lộ 2A thuộc tổ dân phố Đ P 2, thị trấn Đ Đ, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine. Tại đây, Th gặp và mua của một nam giới lạ mặt, không quen biết 01 gói nhỏ ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm địa điểm vắng người để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Th đi đến đường liên thôn thuộc Đ P 2, thị trấn Đ Đ, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: Thu tại lòng bàn tay phải của Th 01 gói bọc giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng, Th khai nhận là ma túy Heroine Th mua để sử dụng; được niêm phong ký hiệu A; thu giữ 10ml nước tiểu của Th phục vụ giám định, được niêm phong ký hiệu A1.

Tại Bản kết luận giám định số 1804/KLGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định có khối lượng 0,1854g (không phải một tám năm tư gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin)”. Hoàn lại trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định gồm; A= 0,1065 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong.

Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của Lò Văn Th và trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 1816/KLGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Lò Văn Th - SN 2001, HKTT: Bản M, xã ThM, huyện ThCh, tỉnh Sơn La gửi đến giám định”. Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định gồm: 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong.

Tại Cáo trạng số: 114/CT-VKSBX ngày 06 tháng 8 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Lò Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt Lò Văn Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17 tháng 6 năm 2024. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Không tham gia tranh luận gì về tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Th . Sau khi phân tích đánh giá những tình tiết có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo Th được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 17/6/2024, tại khu vực đường liên thôn thuộc Đ P 2, thị trấn Đ Đ, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc , huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Lò Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,1854 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c)...Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, tàng trữ... các chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 13/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặc dù bị cáo đã chấp xong bản án và đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để lấy ma túy sử dụng cho bản thân. Nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định Lò Văn Th là đối tượng nghiện ma túy, gia đình Th thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản và thu nhập, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Đối với A = 0,1065 gam mẫu cùng bao gói cơ quan giám định hoàn trả sau giám định và mẫu trả sau giám định nước tiểu 0,0ml mẫu cùng bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Th khai mua của người nam giới không rõ tên, tuổi địa chỉ tại khu vực tổ dân phố Đ P 2, thị trấn Đ Đ, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc nên Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17 tháng 6 năm 2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy A = 0,1065 gam mẫu; 01 mẫu trả sau giám định nước tiểu 0,0ml mẫu cùng toàn bộ các bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 13 tháng 8 năm 2024).

Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Cơ sở giam giữ;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 13 tháng 8 năm 2024).

Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;
- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 35 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2024;

Tại: Phòng nghị án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và ông Nguyễn Quang Thái

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo: Lò Văn Th, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2001; sinh trú quán: Thôn Dân Chủ, xã Phương Khoan, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp; Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng

tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17 tháng 6 năm 2024. Quyết định tạm giam đối với bị cáo Đinh Văn Tú, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án; Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Các vấn đề khác: Tịch thu tiêu huỷ A = 0,1065 gam mẫu; mẫu trả sau giám định nước tiểu 0,0ml mẫu cùng toàn bộ các bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định; 01 lọ nước cất Novocain chưa qua sử dụng; 01 bơm kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 26 tháng 4 năm 2024).

Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;
- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 55 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/HSST-QĐTG

Bình Xuyên, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ các điều 44, 109, 113, 119, 277 và 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Lò Văn Th, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2001; sinh trú quán: Thôn Dân Chủ, xã Phương Khoan, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là: 32 (Ba mươi hai) ngày, kể từ ngày **19 tháng 10 năm 2024**.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2024/QĐXXST - HS

Bình Xuyên, ngày 09 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào các Điều 45, 255 và 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo:

Lò Văn Th , sinh ngày 27 tháng 12 năm 2001.

Sinh trú quán: Thôn Dân Chủ, xã Phương Khoan, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Thời gian mở phiên tòa: 07 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Địa điểm mở phiên tòa: Hội trường của Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Vụ án được xét xử lưu động công khai.

Điều 2.

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Thẩm phán dự khuyết: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bích Thuần và ông Nguyễn Quang Thái

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Bà Trần Thị Năm, bà Trần Thị Thu Trang, bà Trương Thị Hương Nghĩa, ông Nguyễn Hữu Thuần, ông Đào Nam Dương, ông Nguyễn Văn Hảo, bà Lưu Thị Thúy, ông Dương Văn Điệp và ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Văn Huấn, ông Nguyễn Hải Nam, bà Lưu Thị lan Hương, bà Nguyễn Quỳnh Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Thư ký phiên tòa dự khuyết: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, bà Nguyễn Thu Trang và ông Phạm Quang Đại

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không có.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại TG CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- LL CSBV và HTTP;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS VA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: /2024/LTX-TA

Bình Xuyên, ngày 11 tháng 10 năm 2024

LỆNH TRÍCH XUẤT

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2024/HSST - QĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024

Yêu cầu Đội thi hành án Hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc dẫn giải bị cáo: Lò Văn Th , sinh ngày 27 tháng 12 năm 2001; sinh trú quán: Thôn Dân Chủ, xã Phương Khoan, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không

Con ông Chu Văn Tiến và bà Kiều Thị Lương

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đến tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc vào hồi **7 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2024**

Để Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm đối với Bị cáo Th .

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên;
- THAHS và HTTP CA huyện BX;

THẨM PHÁN

- Lưu HSVA.

Phùng Thị Tố Uyên

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 26 tháng 4 năm 2024).

Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình xuyên, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Số: .../2024/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và bà Lê Thị Bích Thuần

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Lò Văn Th , sinh ngày 27 tháng 12 năm 2001; nơi cư trú: Bản M , xã ThM, huyện ThCh, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30 tháng 8 năm 2024.

Điều 2. Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Xuyên, ngày 26 tháng 4 năm 2024

Số: 50/2024/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN

Căn cứ vào Điều 44, Điều 45 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Phùng Thị Tố Uyên và ông Nguyễn Tấn Tám – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị can Đinh Văn Tú, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 2

Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Bị can;
- Thẩm phán XX;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Số: /2024/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Xuyên, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phân công thư ký

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Bùi Thị Hà, bà Nguyễn Thị Thu Hằng, bà Nguyễn Thu Trang và ông Phạm Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Tiến hành tố tụng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Đinh Văn Tú, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Thư ký;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2024/QĐ-TA

Bình Xuyên, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Hội thẩm giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công:

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bích Thuần và ông Nguyễn Quang Thái

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Bà Trần Thị Năm, bà Trần Thị Thu Trang, bà Trương Thị Hương Nghĩa, ông Nguyễn Hữu Thuần, ông Đào Nam Dương, ông Nguyễn Văn Hảo, bà Lưu Thị Thúy, ông Dương Văn Điệp và ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Văn Huân, ông Nguyễn Hải Nam, bà Lưu Thị lan Hương, bà Nguyễn Quỳnh Liên.

Là Hội thẩm nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Đinh Văn Tú, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Hội thẩm;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2019/QĐ-TA

Bình Xuyên, ngày 27 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: - UBND xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên;

Căn cứ vào Điều 262 Bộ Luật tố tụng hình sự; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú biết: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2019/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xét xử đối với bị cáo Đinh Văn Tú, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Dân Chủ, xã Phương Khoan, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Quyết định của bản án:

Như phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2019/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc gửi kèm theo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN PHIÊN TOÀ HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 7 giờ 20 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Tại UBND thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, Tòa án nhân dân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Đinh Văn Tú

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Theo cáo trạng số 60/KSĐT-TA ngày 31/10/2017.

Vụ án được xét xử công khai.

I. Những người tiến hành tố tụng

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia tố tụng:

Nguyễn Năng Hùng, sinh năm 1986; sinh trú quán: Thôn Phú Trung A, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; con ông Cao Đạo Cần (đã chết) và con bà Lê Thị Đạo (đã chết); vợ: Lê Thị Thanh, sinh năm 1967; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2013 Lò Văn Th bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng, ngày 11/6/2015 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2017 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1990 ; trú tại: Thôn Chùa, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

III. PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ tọa phiên toà khai mạc phiên tòa và đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử.
- Thư ký Tòa án báo cáo với Hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án.

- Chủ tọa phiên tòa kiểm tra danh sách những người tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án và kiểm tra căn cước của bị cáo; giải thích quyền, nghĩa vụ của bị cáo tại phiên tòa.
- Chủ tọa phiên tòa giới thiệu những người tiến hành tố tụng và hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án không?
- Kiểm sát viên không đề nghị gì.
- Bị cáo không đề nghị thay đổi ai.
- Chủ tọa phiên tòa hỏi bị cáo: Bị cáo đã nhận được bản cáo trạng và quyết định đưa vụ án ra xét xử hay chưa?
- Bị cáo trả lời: Đã nhận được bản cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử rồi.
- Chủ tọa phiên tòa hỏi bị cáo: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Quang Biên vắng mặt bị cáo có đề nghị gì không?
- Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Biên.
- Chủ tọa hỏi đại diện Viện kiểm sát có ý kiến gì về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không?
- Đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai trong hồ sơ nên việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của họ nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.
- Chủ tọa hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có ai yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng và tài liệu ra xem xét hay không?
- Không ai yêu cầu triệu tập thêm gì.
- Chủ tọa hỏi Kiểm sát viên có ý kiến gì về phần thủ tục bắt đầu phiên tòa không?
- Kiểm sát viên không có ý kiến gì.
- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục phiên tòa chuyển sang phần xét hỏi tại phiên tòa.

IV. PHẦN THỦ TỤC XÉT HỎI TẠI PHIÊN TÒA

Vị đại diện Viện kiểm sát đọc bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hùng.

Chủ tọa hỏi Bị cáo Th trả lời:

- Hỏi: Bị cáo có nghe rõ bản cáo trạng Kiểm sát viên vừa công bố không?
- Trả lời: Bị cáo có nghe rõ ạ.

- Hỏi: Nội dung bản cáo trạng bị cáo vừa nghe so với nội dung bản cáo trạng bị cáo nhận được có giống nhau không?
- Trả lời: Có giống ạ.
- Hỏi: Bị cáo khai cho Hội đồng xét xử biết giữa bị cáo và Dương Quang Phong có quan hệ với nhau như thế nào?
- Trả lời: Bị cáo và Phong mới biết với nhau chứ không có quan hệ thân thiết gì.
- Hỏi: Trưa ngày 13/8/2017 bị cáo đi đâu, làm những việc gì?
- Trả lời: Khoảng 13 giờ, ngày 13/8/2017, bị cáo đang ở nhà tại xóm Lâm, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường thì nhận được điện thoại của Dương Quang Phong gọi vào điện thoại của bị cáo hỏi: “Có ma túy không để anh cái năm trăm”, bị cáo hiểu ý Phong hỏi mua một gói ma túy Heroine nên đồng ý và trả lời: “đến ngã ba khu vực quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang”. Sau đó, bị cáo đem theo ma túy đi đến chỗ hẹn gặp Phong.
- Hỏi: Phong gọi điện thoại cho bị cáo hay bị cáo gọi điện thoại cho Phong?
- Trả lời: Phong gọi điện thoại cho bị cáo
- Hỏi: Số điện thoại của bị cáo có số thuê bao là số nào?
- Trả lời: Lâu rồi nên bị cáo không nhớ
- Hỏi: Khi Phong gọi điện thoại cho bị cáo thì Phong và bị cáo trao đổi với nhau những gì?
- Trả lời: Khi Phong gọi điện thì Phong nói với bị cáo: “Có ma túy không để anh cái năm trăm”, bị cáo hiểu ý Phong hỏi mua một gói ma túy Heroine nên đồng ý và trả lời: “đến ngã ba khu vực quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang”
- Hỏi: Sau khi nghe điện thoại của Phong xong thì bị cáo làm gì?
- Trả lời: Sau khi nghe điện thoại của Phong bị cáo đi từ nhà ra chỗ hẹn gặp Phong.
- Hỏi: Bị cáo đi bằng phương tiện gì? Khi đi đem theo những gì?
- Trả lời: Bị cáo mang theo một gói ma túy và một chiếc điện thoại di động. Sau đó, đi bằng xe máy, biển kiểm soát: 88F7 – 6453 đến khu vực ngã ba Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang, thuộc thôn Nam Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhìn thấy Phong đang đứng ở vệ đường đối diện trụ sở Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang, đứng gần Phong là một người đàn ông, sau này bị cáo mới biết người đó tên Nguyễn Hải Thành, sinh năm 1980, trú

tại phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Thấy Phong nên bị cáo đi đến chỗ Phong đứng, do đã thỏa thuận từ trước nên Phong đưa luôn cho bị cáo số tiền 500.000đồng, bị cáo cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc đồng thời đưa cho Phong 01 gói ma túy Heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng có in dòng chữ màu đen. Phong cầm gói ma túy cất vào túi quần thì bị bắt.

- Khi bị cáo bán ma túy cho Phong thì anh Nguyễn Hải Thành có biết không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Xe mô tô có đặc điểm như thế nào? Xe của bị cáo hay xe của ai?

- Trả lời: Xe mô tô biển kiểm soát: 88F7 – 6453 là xe của anh Nguyễn Văn Tiến, anh trai của bị cáo.

- Hỏi: Khi lấy xe đi anh Tiến có biết bị cáo dùng xe máy làm phương tiện đi bán ma túy không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Khi gặp Phong, bị cáo và Phong trao đổi với nhau những gì?

- Trả lời: Do đã thống nhất từ trước nên Phong đưa cho bị cáo 500.000đ và bị cáo nhận tiền sau đó đưa ma túy cho Phong thì bị bắt.

- Hỏi: Bị cáo bán cho Phong mấy gói ma túy? giá bao nhiêu tiền?

- Trả lời: Bị cáo bán cho Phong 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000đồng.

- Hỏi: Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ những gì?

- Trả lời: Thu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của bị cáo số tiền 500.000đồng, số tiền đó là tiền bị cáo vừa bán trái phép chất ma túy cho Dương Quang Phong mà và thu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, loại V6303 màu đỏ đen, đã cũ và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88F7 - 6453.

- Hỏi: Ngoài ra còn bị thu giữ gì khác nữa không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Bị cáo có biết Cơ quan điều tra thu giữ của Phong những gì không?

- Trả lời: Thu giữ của Dương Quang Phong 01 gói ma túy bên ngoài bọc nilon màu trắng có in các dòng chữ màu đen bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo vừa bán cho Phong với giá 500.000đồng và thu của Phong 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

- Hỏi: Chiếc điện thoại mà Công an thu giữ của bị cáo có sử dụng vào việc mua bán ma túy không?
- Trả lời: Dạ có, bị cáo dùng để liên lạc với Phong trước lúc gặp Phong.
- Hỏi: Ngoài hành vi bán ma túy cho Phong ngày 13/8/2017 bị cáo còn bán ma túy cho Phong lần nào khác nữa không?
- Trả lời: Đây là lần đầu bán ma túy thì bị bắt
- Hỏi: Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho Phong do đâu mà có?
- Trả lời: Ngày 07/6/2017 bị cáo đến khu vực cầu Chó, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tại đây bị cáo mua của một người đàn ông tên Tới khoảng 50 tuổi, không biết địa chỉ ở đâu 01 gói ma túy Heroine với số tiền 300.000đồng. Sau đó bị cáo đem về nhà cất giấu nhằm bán kiếm lời, ngày 13/8/2017 đem bán cho Phong thì bị bắt quả tang.
- Hỏi: Bị cáo có biết họ tên đệm, địa chỉ của người bán ma túy không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Bị cáo không biết họ tên đệm, địa chỉ của người bán ma túy sao biết người đó có ma túy để mua?
- Bị cáo không trả lời
- Hỏi: Có ai giúp bị cáo mua ma túy không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Mục đích mua ma túy để làm gì?
- Trả lời: Bị cáo sử dụng cho bản thân và bán kiếm lợi nhuận.
- Hỏi: Bị cáo sử dụng loại ma túy gì?
- Trả lời: Bị cáo sử dụng ma túy Heroine
- Hỏi: Ngoài hành vi bán ma túy cho Phong, bị cáo còn bán ma túy cho ai khác nữa không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Ngoài hành vi bị truy tố bị cáo còn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác mà chưa bị xử lý không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Bị cáo nhận Th như thế nào về hành vi bị truy tố?
- Trả lời: Bị cáo biết việc bị cáo bán ma túy là sai, là vi phạm pháp luật

Hội thẩm hỏi bị cáo:

- Hỏi: Bị cáo có nghề nghiệp gì không?
- Trả lời: Bị cáo lao động tự do
- Hỏi: Thu nhập của Bị cáo Th Thảo mỗi tháng được bao nhiêu tiền?
- Trả lời: Bị cáo lao động tự do nên lúc thì có việc, lúc không có nên không có tiền
- Hỏi: Bị cáo có tài sản gì không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Bị cáo đã bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng, ngày 29/8/2014 chấp hành xong, sau khi cai nghiện về địa phương bị cáo có từ bỏ được ma túy không?
- Trả lời: Lúc đầu thì cai được nhưng về sau bị cáo lại sử dụng lại
- Hỏi: Viện kiểm sát truy tố bị cáo có oan sai gì không?
- Trả lời: Không. Vì bị cáo có bán ma túy cho Phong

Hội thẩm phân tích về tác hại của ma túy.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của Dương Quang Phong.

Chủ tọa phiên tòa hỏi bị cáo:

- Hỏi: Sau khi nghe lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bị cáo có ý kiến gì không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Ngoài những lời đã trình bày bị cáo còn trình bày thêm vấn đề gì khác nữa không?
- Trả lời: Không

Không ai hỏi gì thêm, Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục xét hỏi tại phiên tòa chuyển sang phần tranh luận tại phiên tòa.

V. PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Đại diện Viện kiểm sát đọc bản luận tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Đạo Thảo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Cao Đạo Thảo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng
- Tịch thu bán phát mại sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6303 màu đỏ đen thu giữ của Cao Đạo Thảo và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của Dương Quang Phong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử vào phòng nghị án để nghị án, sau khi nghị án Hội đồng xét xử ra phòng xử án tiếp tục làm việc. Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử tuyên án theo bản án gốc đã được Hội đồng xét xử thông qua tại phòng nghị án.

Phiên tòa kết thúc hồi 9 giờ 05 phút, cùng ngày.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang

Phùng Thị Tố Uyên

BẢNG KÊ TÀI LIỆU

Vụ án hình sự thụ lý số: 66/2017/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2017

Phần tài liệu của Tòa án:

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
-----	--------------	---------	---------

01	Biên bản bàn giao hồ sơ giữa Viện kiểm sát và Tòa án	119	
02	Lệnh tạm giam	120	
03	Quyết định phân công Thẩm phán; Thư ký; HTND	121 – 123	
04	Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Lệnh trích xuất; Biên bản giao Quyết định; Giấy triệu tập; Biên bản giao.	124 - 132	
05	Bản án; Biên bản nghị án; Biên bản phiên tòa; Quyết định tạm giam; Biên bản giao nhận	133 - 151	

BẢNG KÊ TÀI LIỆU

Vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021 /HSST ngày 03 tháng 12 năm 2021

Phần tài liệu của Tòa án:

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
-----	--------------	---------	---------

01	Biên bản bàn giao hồ sơ giữa Viện kiểm sát và Tòa án; Biên bản giao nhận vật chứng	141 - 142	
02	Quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, HTND; Lệnh tạm giam,	143 - 146	
03	Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Lệnh trích xuất, biên bản giao Quyết định	147 – 151	
04	Bản án, Biên bản nghị án, Biên bản phiên tòa, Quyết định tạm giam.	152 – 171	

Hỏi: Bị cáo có nghe rõ bản cáo trạng Kiểm sát viên vừa công bố không?

- Hỏi: Nội dung bản cáo trạng bị cáo vừa nghe so với nội dung bản cáo trạng bị cáo nhận được có giống nhau không?

BC trình bày ý kiến về bản cáo trạng VKS truy tố đối với bị cáo?

- Hỏi: Bị cáo khai cho Hội đồng xét xử biết chiều ngày 2/5/2021 bị cáo đi đâu? làm những việc gì?

Số ma túy bị cáo bị thu giữ trong người chiều ngày 2/5/2021 do đâu mà có? **Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ do đâu mà có**

- Hỏi: Khi bị cáo đi mua ma túy có liên hệ bằng điện thoại với ai không?

- Hỏi: Đi bằng phương tiện gì đến Đạo Đức - Bình Xuyên?

- Hỏi: Khi đến Đạo Đức bị cáo liên hệ với ai để mua ma túy?

Có ai giúp bị cáo mua ma túy không

Có quen biết người bán ma túy không

Người đó khoảng bao nhiêu tuổi, đặc điểm như thế nào?

Không quen biết người bán ma túy sao biết người đó có ma túy để mua?

BC mua ma túy mục đích để làm gì?

BC sử dụng ma túy từ thời gian nào?

Loại ma túy sử dụng là loại ma túy gì? Hình Th sử dụng?

BC mua mấy gói ma túy? Giá bao nhiêu tiền? Đặc điểm của gói ma túy đó như thế nào? Sau khi mua ma túy bị cáo đi đâu? Làm gì?

Sau khi mua được ma túy BC đi về Hương Canh bằng phương tiện gì?

Về đến đâu thì bị CA bắt giữ?

Khi bị bắt bị thu giữ những tài sản gì?

01 nắp chai nhựa màu xanh; 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long BC mang theo để làm gì?

Cq điều tra đã tiến hành giám định số ma túy thu giữ của bị cáo, đã thông báo cho bị cáo biết về Kết quả giám định chưa?

BC có ý kiến gì về Kết quả giám định không?

- Hỏi: Ngoài ra còn bị thu giữ gì khác của BC nữa không?
 - Hỏi: Bị cáo có tài sản gì không?
 - Hỏi: Ngoài hành vi bị truy tố bị cáo còn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác mà chưa bị xử lý không?
 - Hỏi: Bị cáo nhận Th như thế nào về hành vi bị truy tố?
- Bị cáo có khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cquan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng không?
- Ngoài những lời đã trình bày bị cáo còn trình bày gì khác nữa không?

HTND hỏi

KSV hỏi

KSV Luận tội

HĐXX nghị án, tuyên án.